

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**BỘ VĂN HÓA THỂ THAO
VÀ DU LỊCH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2013/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2013

THÔNG TƯ**Quy định một số nội dung quản lý tổ chức hoạt động thi đấu Mô tô thể thao***Căn cứ Luật Thể dục, Thể thao ngày 29 tháng 10 năm 2006;**Căn cứ Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao;**Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;**Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thể dục thể thao;**Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định một số nội dung quản lý tổ chức hoạt động thi đấu Mô tô thể thao.***Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Thông tư này quy định một số nội dung quản lý tổ chức hoạt động thi đấu Mô tô thể thao.

2. Mô tô thể thao bao gồm: Mô tô trong sân đua (dành cho Mô tô có dung tích xi - lanh 125cm³, Mô tô có dung tích xi - lanh 135cm³) và Mô tô địa hình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động thi đấu Mô tô thể thao tại Việt Nam.

Điều 3. Hướng dẫn kỹ thuật

1. Tổ chức, cá nhân đứng ra tổ chức giải thi đấu Mô tô thể thao phải xây dựng Hướng dẫn kỹ thuật quy định rõ sơ đồ và chi tiết kỹ thuật sân thi đấu.

2. Tổ chức, cá nhân đứng ra chức giải thi đấu Mô tô thể thao có trách nhiệm gửi Hướng dẫn kỹ thuật cho các tổ chức, cá nhân tham gia điều hành, thi đấu giải. Thời gian gửi Hướng dẫn kỹ thuật ít nhất 30 ngày trước ngày khai mạc giải.

Điều 4. Điều kiện chung về địa điểm thi đấu

1. Có sân đua phù hợp với tính chất và quy mô của giải đấu theo quy định tại các Điều 5 và 6 của Thông tư này.

2. Địa điểm tổ chức thi đấu phải có khu vực khởi động, khu vực vệ sinh, thay đồ, để xe.

3. Đảm bảo an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ tại các khu vực thi đấu và địa điểm tổ chức các buổi lễ chính thức theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Sân thi đấu Mô tô trong sân

1. Đường đua có chiều dài từ 400m đến 500m (đo từ mép trong của đường đua); mặt sân được làm bằng nhựa asphat hoặc bằng đất, bằng phẳng và có chiều rộng tối thiểu là 5m; trường hợp có nhiều hơn 4 vận động viên thi đấu một lượt thì chiều rộng đường đua tối thiểu là 6m.

2. Khu vực an toàn ở hai bên đường đua có chiều rộng tối thiểu là 4m, bề mặt được làm bằng chất liệu mềm hoặc được rải sỏi để giảm lực ma sát và tránh va chạm giữa vận động viên.

3. Phía ngoài khu vực an toàn có hàng rào ngăn cách sân đua với khán giả. Chiều cao của hàng rào tối thiểu là 3m, được làm bằng chất liệu mềm, chắc và có màu sắc tương phản với đường đua.

4. Hàng rào được gắn các thiết bị bảo hiểm làm bằng chất liệu cao su, mút hoặc cỏ khô, có chiều cao tối thiểu là 1m, chiều rộng tối thiểu là 0,5m, dày tối thiểu là 0,5m. Khoảng cách tối đa giữa các thiết bị bảo hiểm là 0,5m.

Điều 6. Sân thi đấu Mô tô địa hình

1. Đường đua có chiều dài tối thiểu là 800m, chiều rộng tối thiểu là 6m, gồm các phần đường thẳng và các khúc cua. Mặt đường đua được làm bằng đất, sỏi hoặc cát theo yêu cầu kỹ thuật và tốc độ thi đấu.

2. Khu vực xuất phát có chiều rộng tối thiểu là 10m, được chia thành các làn riêng cho từng vận động viên.

3. Có khu vực chuẩn bị cho vận động viên ở gần khu vực xuất phát.

4. Phần đường thẳng sau khi xuất phát có chiều dài tối thiểu là 50m.

5. Có nhiều loại chướng ngại vật đặt trên đường đua với các yêu cầu kỹ thuật khác nhau.

6. Đường đua phải được đánh dấu, dễ phân biệt.

7. Khu vực an toàn ngăn cách giữa khán giả với đường đua rộng tối thiểu là 8m. Hàng rào được đặt ở mép ngoài của khu vực an toàn, có chiều cao tối thiểu là 2m, được làm bằng chất liệu mềm và chắc chắn.

Điều 7. Điều kiện về trang thiết bị

1. Có thiết bị liên lạc cho các thành viên tổ chức và điều hành giải đấu.

2. Bố trí tối thiểu 04 máy quay phim ghi lại toàn bộ quá trình thi đấu.